TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2019/HS-ST
Ngày 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Tất Quang.

2. Bà: Trần Thị Minh Hợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thuỳ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Đăng C, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1991. Nơi cư trú: Xóm 30, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Đăng Dũng, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Sinh, sinh năm 1972; Vợ: Trần Thị Khánh Linh, sinh năm 1995; Con: Có một con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2019 cho đến ngày 04/10/2019, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Hữu N, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1987. Nơi cư trú: Xóm 30, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Hữu Hải, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; Bị

cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2019 cho đến ngày 04/10/2019, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hữu Mão, sinh năm 1963.

Trú tại: Xóm 10, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Bá Hồng, sinh năm 1975.

Trú tại: Xóm 12, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An (Vắng mặt).

3. Anh Trần Hữu Trung, sinh năm 1983.

Trú tại: Xóm Văn Đồng, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bằng hình thức đánh lô đề trái phép thông qua tin nhắn điện thoại, ngày 24/5/2019, Trần Hữu N, sinh năm 1987, trú tại xóm 30, Hiến Sơn, Đô Lương, Nghệ An đã sử dụng điện thoại Iphone 6 Plus có gắn số sim 0853725905 nhắn tin đánh số lô, số đề vào điện thoại OPPO A83 màu hồng có gắn số sim 0967555345 của Trần Đăng C, sinh năm 1991, trú tại xóm 30, Hiến Sơn, Đô Lương, Nghệ An. Sau khi nhắn tin xong, N đã chụp ảnh màn hình điện thoại có lưu tin nhắn đánh số lô, số đề chuyển vào tài khoản Messenger "C Đăng" của Trần Đăng C để xác nhận lại số tiền đánh. Khi N nhắn tin có số lô, số đề vào máy của C, C nhắn tin lại "OK" thì xem như đã đồng ý.

Phương thức đánh bạc các đối tượng căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc, mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày, cụ thể tỷ lệ cá cược, ăn thua trái phép được quy ước như sau:

- Đánh số lô là lấy hai số cuối của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết miền bắc, một điểm lô tương đương 22.5000đ (hai mươi hai nghìn năm trăm đồng), nếu thắng bạc thì một điểm lô được 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), nếu số lô xuất hiện ở nhiều giải thưởng thì người trúng được nhân lên tương ứng với các số lô đã xuất hiện trong kết quả xổ số.

- Đánh số đề là hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền bắc, tỷ lệ cá cược là 1 ăn 70 tức là nếu thắng sẽ ăn gấp 70 lần số tiền đánh.

- Xiên hai là ghép hai số lô với nhau, tỷ lệ ăn thua là 01 ăn 10 có nghĩa là nếu thắng sẽ được gấp 10 lần tiền đánh , xiên 3 là ghép ba số lô với nhau là 01 ăn 40 có nghĩa là nếu thắng sẽ được gấp 40 lần tiền đánh.

Với cách thức đánh bạc như vậy, ngày 24/5/2019, Trần Hữu N đã sử dụng điện thoại Iphone 6 plus có gắn số sim 0853725905 của mình nhắn tin vào số điện thoại Oppo A83 màu Hồng có gắn số sim 0967555345 của Trần Đăng C các số lô đề, sau đó Trần Hữu N chụp ảnh màn hình các số lô đề đã nhắn qua tin nhắn điện thoại cho C gửi vào tài khoản Mesenger "C Đăng" của Trần Đăng C để xác nhận việc đánh lô đề của hai người, cụ thể các số lô đề mà Trần Hữu N đánh với Trần Đăng C. Tại cơ quan điều tra Trần Đăng C và Trần Hữu N khai nhận cụ thể như sau:

Xiên 3 (63,37,40) = 100.000đ; đề 04,40 mỗi con 50 nghìn, lô 23, 65, 90 mỗi con 20 điểm; đề 90 = 100.000đ; đề 93, 95 mỗi con 10 nghìn, lô 23, 24, 83 mỗi con 10 điểm. Đề 23, 24, 37, 46, 70, 73, 00, 66, 88, 33 mỗi con 30.000đ; ba càng 146=10.000đ. Đề 04, 05 mỗi con 250.000đ; lô 83, 63, 09 mỗi con 50 điểm; xiên 3 (09, 63, 83)=500.000đ. Đề 68 = 150.000đ. Lô 17 = 50 điểm; lô 10 = 20 điểm; lô 98, 01 mỗi con 10 điểm. Lô 72, 64, 46, 53, 35 mỗi con 5 điểm; xiên 2 (76, 67), (59, 95), (79, 97) mỗi xiên 200.000đ; xiên 2 (49, 94) = 50 nghìn đồng; đề 10, 50 mỗi con 50.000đ; đề 22, 77 mỗi con 10.000 đồng, lô 37, 47, 90 mỗi con 20 điểm, đề 71, 17 mỗi con 50.000đ. Ba càng 171=50.000đ. Lô 12, 21, 67, 76, 59, 95, 48, 23, 71 mỗi con 10 điểm; lô 00, 01, 83, 11, 50 mỗi con 20 điểm. Xiên 3 (31, 03, 70) = 50.000đ. Đề 46, 64, 06, 60, 63 mỗi con 10.000đ. Lô 70, 71 mỗi con 25 điểm. Lô 76, 72 mỗi con 5 điểm. Ba càng 500, 005, 298, 998, 798 mỗi con 50.000đ. đề 98, 00 mỗi con 50.000đ; đề 00 = 50.000đ. Lô 41, 13 mỗi con 50.000đ. Xiên 3 (41, 13, 11) = 3 triệu; đề 13 = 200.000 đồng. Lô 85, 58, 89, 97, 23, 32 mỗi con 100 điểm. Lô 89, 85 mỗi con 50 điểm. Đề đầu 6 mỗi con 20.000đ. Tổng số tiền mà N đánh với C là **39.562.500đ** (ba mươi chín triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng). Sau khi có kết quả xổ số mở thưởng ngày 24/5/2019, N trúng lô 65 = 20 điểm, 63 = 50 điểm, lô 10 = 40 điểm; lô 98 = 10 điểm; lô 35 = 5 điểm; lô 76 = 15 điểm; lô 48 = 10 điểm; lô 71 = 70 điểm; lô 70 = 25 điểm; lô 32 = 100 điểm; trúng đề 63 = 30.000đ. Tổng số tiền mà N trúng lô, đề là **29.700.000đ** (Hai mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng). Như vậy, vào ngày 24/5/2019 tổng số tiền đánh bạc giữa N và C là **69.262.500đ** (Sáu mươi chín triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng). Sau khi lấy số tiền đánh trừ đi số tiền trúng số lô, số đề thì N đã thanh toán cho C số tiền gần 2.000.000đ (hai triệu đồng) và hiện nay N đang nợ C số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng). Ngoài ra, Trần Hữu N còn khai nhận trước đây khoảng tháng 01, tháng 02 năm 2019 Trần Hữu N thường đánh lô đề với Nguyễn Hữu Mão, sinh năm 1963, trú tại Khối 9, Thị trấn Đô Lương, Nghệ An, chỗ ở hiện nay là xóm 10 xã Trù Sơn, huyện Đô Lương nhưng sau đó do nợ tiền quá nhiều nên Nguyễn Hữu Mão không cho ghi nữa. Nguyễn Hữu Mão thừa nhận hành vi ghi số lô, số đề của Trần Hữu N nhưng cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh tang số đánh bạc giữa Mão và N.

Qua điều tra, Nguyễn Hữu Mão khai nhận ngày 24/9/2019 có ghi số lô, số đề của anh Nguyễn Bá Hồng, sinh năm 1975, trú tại xóm 12, Hiến Sơn, Đô Lương là 150.000 đồng. Nguyễn Bá Hồng thừa nhận ngày 24/9/2019 đánh số lô, số đề với Mão là 150.000 đồng và trước đó một ngày Hồng có đánh hộ cho anh Tuấn Toàn ở nhà anh Mão số tiền 3.010.000 đồng những Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh tang số đánh bạc giữa Mão và Hồng còn anh Tuấn không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không ai biết.

Trần Hữu N còn khai nhận có sử dụng điện thoại Nokia màu đen có gắn số sim 0973761700 để nhận tin nhắn ghi số lô, số đề của Trần Hữu Trung, sinh năm 1983, trú tại xóm Văn Đồng, Hiến Sơn, Đô Lương, Nghệ An, Lê Văn Tháp, sinh năm 1984, trú tại xóm 30, Hiến Sơn, Đô Lương, Nghệ An, Đặng Văn Hải, sinh năm 1985, trú tại xóm Hòa Bắc, Hiến Sơn, Đô Lương, Nghệ An, Trần Đăng Ngọc, sinh năm 1991, trú tại xóm 30, Hiến Sơn, Đô Lương, Nghệ An. Trần Hữu Trung thừa nhận hành vi đánh số lô, số đề với Trần Hữu N nhưng Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh tang số đánh bạc giữa Trung và N. Hiện nay, các đối tượng Tháp, Hải, Ngọc không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì, không ai biết.

Về vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Đô Lương đã thu giữ:

+ 01(một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus bên trong lắp sim số 0853725905; 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng có gắn số sim 0973761700 thu Trần Hữu N.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động OPPO A83 màu hồng có lắp sim 0967555345 của Trần Đăng C. (BL 94-95)

Số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng C an huyện Đô Lương. Và sẽ chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương bảo quản theo đúng quy định.

Bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Đăng C và Trần Hữu N đều về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền C tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 321, điểm s, t khoản 1, 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N mỗi bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho hai bị cáo; Ngoài

ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Truy thu số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra C an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ và không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 293, 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền C tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Trần Đăng C và Trần Hữu N phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 321 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Vào ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại địa bàn xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Trần Đăng C đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức lô, đề trái pháp luật với Trần Hữu N với tổng số tiền được sử dụng vào việc đánh bạc là 69.262.500 đồng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án thuộc thuộc loại tội nghiêm trọng, hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề của các bị cáo là liều lĩnh, trắng trợn, coi thường pháp luật, xâm phạm trật tự xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong giai đoạn hiện nay các tệ nạn

xã hội đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp, trong đó có tệ nạn đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề đang lan tràn vào từng thôn xóm, gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của một bộ phận nhân dân, chính vì vậy việc tập trung điều tra, truy tố và sớm đưa ra xét xử C khai tại phiên tòa hôm nay và lên cho các bị cáo một mức án nghiêm và tương xứng với hành vi của từng bị cáo. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

Bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có các tình tiết giảm nhẹ đó là các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; cả hai bị cáo đều có ông, bà nội ngoại là người có C với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương. Trần Đăng C còn có tình tiết giảm nhẹ đó là sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo.

Do các bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N là đối tượng có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù các bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì các bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N đang sống chung với bố mẹ, tài sản riêng không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[6] Trong vụ án này có Trần Hữu Trung, là người tham gia đánh bạc với Trần Hữu N, Nguyễn Bá Hồng là người đánh bạc với Nguyễn Hữu Mão tuy không có tài liệu nào ghi nhận, nhưng các đối tượng đã tự thừa nhận hành vi của mình tại cơ quan điều tra nhưng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điều 321 BLHS, Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Đô Lương đã xử phạt hành chính đối với Trung và Hồng để răn đe, phòng ngừa chung. Còn đối với Nguyễn Hữu Mão, Trần Hữu N là hai người bán số đề cho Trần Hữu Trung và Nguyễn Bá Hồng, mặc dù không có tài liệu chứng minh nhưng các đối tượng đã thừa nhận, Cơ quan cảnh sát điều tra đã có C văn đề nghị Chủ tịch UBND huyện Đô lương ra quyết định xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng**:** + 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6 Plus; 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua đã qua sử dụng thu giữ của Trần Hữu N và 01 điện thoại OPPO A83 màu hồng thu giữ của Trần Đăng C. Đây là

phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

[8] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 69.262.500 đồng các bị cáo tham gia đánh bạc cần truy thu sung quỹ nhà nước. Cụ thể truy thu từ Trần Hữu N số tiền 37.562.500 đồng. Truy thu từ Trần Đăng C số tiền 31.700.000 đồng.

[9] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Đăng C 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Trần Hữu N 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N cho UBND xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp sim điện thoại số 0973.761.700; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus bên trong lắp sim số 0853.725.905 của Trần Hữu N. 01 chiếc điện thoại OPPO A83 màu hồng bên trong lắp sim số 0967.555.345 của Trần Đăng C.

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 37.562.500 đồng (Ba mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) tại bị cáo Trần Hữu N. Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiến 31.700.000 đồng (Ba mươi mốt ngàn bảy trăm ngàn đồng) tại bị cáo Trần Đăng C.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Đăng C và Trần Hữu N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- C an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Anh